

# CÁC THÔNG TIN CHUNG

## VỀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM

### THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Tên trường (tên chính thức):  
*Tiếng Việt: Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh*  
*Tiếng Anh: HO CHI MINH CITY UNIVERSITY FOOD INDUSTRY*
2. Tên viết tắt của trường:  
*Tiếng Việt: ĐHCNTP TPHCM*  
*Tiếng Anh: HUFPI*
3. Tên trước đây (nếu có):  
*Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh; Trường Cán bộ Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh; Trường Trung học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.*
4. Cơ quan chủ quản của Trường: *Bộ Công Thương.*
5. Địa chỉ chính của trường: *140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.*
6. Thông tin liên hệ: *Điện thoại: 0838161673      Số fax: 0838163320*  
E-mail: [contact@cntp.edu.vn](mailto:contact@cntp.edu.vn)      Website: [cntp.edu.vn](http://cntp.edu.vn)
7. Năm thành lập trường: *1982.*
8. Thời gian bắt đầu đào tạo khóa I: *1982*

#### I. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh, trực thuộc Bộ Công Thương được thành lập Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 23/2/2010 của Thủ tướng Chính phủ nâng cấp từ Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh, trực thuộc Bộ Công Thương được thành lập Quyết định số 18/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 02/01/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở Trường Trung học Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh từ Trường Cán bộ Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp Thực phẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 986/CNTP-TCQL ngày 09/09/1982 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Thực phẩm.

## II. CÁC CƠ SỞ CỦA TRƯỜNG

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh có 03 cơ sở:

1. **Cơ sở chính:** 140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. **Cơ sở Tân Kỳ Tân Quý:** 54/12 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. **Cơ sở Trà Vinh:** Ấp Giồng Chôm, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

## III. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai đào tạo theo hệ thống tín chỉ đối với hệ Cao đẳng từ năm 2006. Hiện trường đang nghiên cứu triển khai đào tạo theo hệ thống tín chỉ đối với hệ trung cấp chuyên nghiệp kể từ năm học 2010-2011.

Quy mô đào tạo của trường: trên 14.000 học sinh sinh viên

Ngành nghề đào tạo: Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh đang vận hành 15 chương trình đào tạo cao đẳng, 15 chương trình đào tạo trung cấp.

### Các lĩnh vực đào tạo:

- Công nghệ, kỹ thuật
- Kinh tế
- May, Thiết kế thời trang và da giày.

### Các loại hình đào tạo:

- Chính quy
- Vừa học vừa làm (Tại chức)
- Liên thông
- Nâng bậc thợ
- Bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn cho các lĩnh vực mà xã hội quan tâm.

### Danh mục các ngành đào tạo

- **Cao đẳng**

STT	ĐƠN VỊ	NGÀNH
1	Khoa Công nghệ Thông tin Khoa Điện –Điện tử	- Công nghệ thông tin - Điện - Điện tử

Khoa Cơ khí Khoa Công nghệ Thực phẩm	- Công nghệ kỹ thuật nhiệt lạnh - Công nghệ Cơ khí - Công nghệ thực phẩm - Xã hội học (Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch).
Khoa Công nghệ sinh học và Kỹ thuật môi trường	- Công nghệ sinh học - Kỹ thuật môi trường
Khoa Công nghệ Hóa học	- Công nghệ hóa học - Hóa phân tích - Công nghệ Hóa nhựa
Khoa Công nghệ chế biến thủy sản Khoa May – Thiết kế thời trang và da giày	Công nghệ chế biến thủy sản - Công nghệ may - Công nghệ giày
Khoa Kinh tế	- Quản trị kinh doanh - Kế toán

• **Trung cấp**

STT	ĐƠN VỊ	NGÀNH
1	Khoa Công nghệ Thông tin Khoa Điện –Điện tử	- Công nghệ thông tin - Điện - Điện tử - Điện lạnh
	Khoa Cơ khí Khoa Công nghệ Thực phẩm	- Công nghệ Cơ khí - Công nghệ thực phẩm - Kỹ thuật nấu ăn
	Khoa Công nghệ sinh học và Kỹ thuật môi trường	- Công nghệ sinh học - Kỹ thuật môi trường
	Khoa Công nghệ Hóa học	- Công nghệ hóa học - Hóa phân tích

Khoa Công nghệ chế biến thủy sản	- Công nghệ chế biến thủy sản
	- Nuôi trồng thủy sản
Khoa May – Thiết kế thời trang và da giày	- Công nghệ may
Khao Kinh tế	- Quản trị kinh doanh
	- Kế toán

#### **IV. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO**

1. Thực hiện chủ trương đổi mới dạy và học, đào tạo theo nhu cầu xã hội, trong những năm qua Nhà trường đã tập trung biên soạn lại toàn bộ chương trình đào tạo các bậc học (trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề, cao đẳng chuyên nghiệp, cao đẳng liên thông theo hướng gắn với nhu cầu xã hội, hiện đại và liên thông. Chương trình đào tạo đảm bảo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Nhà trường đã chỉnh lý, cập nhật 200 giáo trình, biên soạn mới 160 Giáo trình, in mới 59 giáo trình; Trường đã tổ chức biên soạn được gần 200.000 câu hỏi trắc nghiệm bổ sung vào nguồn ngân hàng câu hỏi sẵn có.

3. Trường có hệ thống phòng học lý thuyết và giảng đường với 125 phòng, trong đó trên 30% các phòng được trang bị projector, máy tính để có thể áp dụng phương pháp dạy học tiên tiến; 12 xưởng thực hành với các trang thiết bị đáp ứng nhu cầu đào tạo một số xưởng trang bị thiết bị hiện đại; trên 60 phòng thí nghiệm, 2 hội trường lớn, 5 phòng chuyên dùng cho tổ chức các cemina, hội thảo chuyên môn và sinh hoạt sư phạm.

4. Trường luôn quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ giảng viên, đội ngũ CBGD cơ hữu của trường với gần 300 hiện tại đã đáp ứng đủ về chuẩn và nhiệm vụ giảng dạy các hệ của trường và đảm nhận trên 80% khối lượng công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Hàng năm Nhà trường còn mời các giảng viên có uy tín và giàu kinh nghiệm ở các trường đại học có uy tín, các chuyên gia ở các cơ sở sản xuất và nghiên cứu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh thỉnh giảng nhằm mục đích nâng

cao chất lượng giảng dạy của trường. Ngoài ra trường đang nhận thêm những cán bộ kỹ thuật có nhiều năm kinh nghiệm ở các doanh nghiệp về làm giáo viên thực hành ở các xưởng thực nghiệm.

5. Trung tâm thư viện trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm mở cửa liên tục từ 7 giờ đến 21 giờ hàng ngày phục vụ độc giả, được trang bị khung trang, đẹp mắt, số lượng đầu sách gần 30.000, được trang bị phần mềm quản lý thư viện hiện đại, phòng internet trên 40 máy, nhân viên thư viện được có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng.

- Thư viện trường đã tiến hành tin học hóa mọi hoạt động từ khâu xử lý sách đến công tác phục vụ bạn đọc. Về nghiệp vụ thư viện đã sử dụng khung phân loại Dewey là khung phân loại sách khoa học nhất của Mỹ hiện nay.
- Diện tích là : **477 m<sup>2</sup>**. Trong đó :
  - 1 phòng đọc sách : 355m<sup>2</sup> ( gồm 294 chỗ ngồi )
  - 1 Kho sách : 152m<sup>2</sup> (chứa 29.542 bản sách)
  - 1 phòng internet : 41 máy.
  - Các phương tiện kỹ thuật của thư viện gồm : 5 bộ máy vi tính, 1 máy in màu, 1 máy in Laser, 1 máy Scan, 3 máy Photo copy ...

6. Trung tâm khảo thí và đảm bảo chất lượng của trường đã hỗ trợ cho việc đảm bảo chất lượng đào tạo, giúp cho việc chấm thi và ra đề thi trắc nghiệm khách quan đạt kết quả tốt. Hiện nay đã có trên 80% các môn thi giữa kỳ cuối kỳ của các môn học, học phần của trường sử dụng thi trắc nghiệm khách quan.

7. Khu nội trú của trường hiện có sức chứa trên 350 chỗ, trường đang triển khai xây dựng ký túc xá mới 10 tầng trên diện tích mặt bằng hơn 1400 m<sup>2</sup>. Nhà ăn học sinh sinh viên đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, văn minh, lịch sự.

8. Nhà trường đã duy trì đều đặn đánh giá chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000 từ năm 2005 và mới chuyển sang ISO 9001-2008, thực hiện lấy ý kiến thăm dò thỏa mãn môn học từ HSSV, tổ chức điều tra chất lượng HSSV tốt nghiệp ra trường theo dấu vết hàng năm, trên cơ sở đó giúp cho công tác đào tạo của trường

khắc phục được những yếu kém, tồn tại để rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng tốt hơn.

9. Công tác nghiên cứu khoa học trong giảng viên và sinh viên luôn được Nhà trường quan tâm với phương châm gắn hoạt động khoa học công nghệ với các nhiệm vụ kinh tế của ngành, địa phương và lĩnh vực đào tạo, thực tiễn của trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã góp phần giải quyết một số vấn đề cấp bách trong một số lĩnh vực của ngành và địa phương; các đề tài cấp trường đã giải quyết các vấn đề về đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng chương trình giảng dạy tiên tiến, mô hình học cụ nhằm cập nhật kiến thức mới góp phần nâng cao kiến thức thực tế cho sinh viên.

10. Hoạt động hợp tác quốc tế: Hàng năm, Nhà trường liên kết với Trung tâm lao động ngoài nước, các tổ chức lao động trong nước thực hiện chương trình tuyển tu nghiệp sinh Nhật bản và Hàn quốc dành cho sinh viên, học sinh của Trường số lượng từ 40-60 học viên.

Trường đã hợp tác với tổ chức AOTS Nhật Bản về lĩnh vực đào tạo và phát triển nhân lực, được chọn làm Trường điểm để phát triển nhân lực trong các lĩnh vực công nghiệp có liên quan và trong vùng. Hợp tác với các nước như CHLB Đức, Hàn Quốc, Trung Quốc tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên đi học các lớp ngắn hạn, tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế.

Hàng năm trường đón khoảng 20-30 lượt khách quốc tế với số lượng 60-70 quan khách và các nhà khoa học đến thăm và làm việc. Mỗi năm trường đã cử 15-20 cán bộ, giảng viên đi tham quan, học tập và dự hội thảo ở nước ngoài,.. đã góp phần tăng cường giao lưu, hợp tác giữa Nhà trường và các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế.

11. Với những nỗ lực của Nhà trường, Đảng và Nhà nước đã tặng cho trường nhiều phần thưởng cao quý:

Huân chương Độc lập hạng 3 năm 2007

Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2001

Một cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, có 01 Nhà giáo nhân dân, 03 Nhà giáo ưu tú.

## **V. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ**

### **Chức năng**

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở đào tạo công lập trực thuộc Bộ Công Thương, Trường có chức năng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao đẳng kỹ thuật - kinh tế và các trình độ thấp hơn trong lĩnh vực công nghiệp chế biến thực phẩm, gồm các chuyên ngành chủ yếu: Công nghệ thực phẩm; Công nghệ chế biến thủy sản; Công nghệ sinh học, Công nghệ hoá học; Kỹ thuật môi trường; Công nghệ thông tin; Cơ khí; Điện - Điện tử; Kế toán; Quản trị kinh doanh; May thời trang; Công nghệ da - giấy; Kỹ thuật nấu ăn và Việt Nam học theo quy định của pháp luật; là cơ sở nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ phục vụ quản lý, sản xuất - kinh doanh của ngành công nghiệp và sự phát triển kinh tế - xã hội.

### **Nhiệm vụ**

1. Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao đẳng kỹ thuật - kinh tế công nghiệp và các trình độ thấp hơn trong lĩnh vực công nghiệp chế biến thực phẩm, gồm các chuyên ngành chủ yếu: Công nghệ thực phẩm; Công nghệ chế biến thủy sản; Công nghệ sinh học, Công nghệ hoá học; Kỹ thuật môi trường; Công nghệ thông tin; Cơ khí; Điện - Điện tử; Kế toán; Quản trị kinh doanh; May thời trang; Công nghệ da - giấy; Kỹ thuật nấu ăn và Việt Nam học theo quy định của pháp luật.

2. Đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành công nghiệp đạt tiêu chuẩn quy định của Nhà nước và theo yêu cầu của các cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

3. Xây dựng chương trình đào tạo, giáo trình, kế hoạch giảng dạy, học tập đối với các ngành nghề Trường được phép đào tạo theo chương trình khung do Nhà nước quy định.

4. Thực hiện công tác tuyển sinh, quản lý quá trình đào tạo, công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục.

5. Xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, cân đối về cơ cấu trình độ theo tiêu chuẩn quy định của Nhà nước.

6. Tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ chuyên ngành; thực hiện gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học và lao động sản xuất để nâng cao chất lượng đào tạo theo yêu cầu phát triển ngành công nghiệp và sự phát triển kinh tế - xã hội.

7. Thực hiện các hoạt động dịch vụ khoa học - kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, thực nghiệm sản xuất, sản xuất - kinh doanh phù hợp với ngành nghề đào tạo; tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động, tổ chức du học cho sinh viên, học sinh và các đơn vị có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức các hoạt động thông tin bằng các hình thức in ấn, xuất bản các ấn phẩm, tài liệu, giáo trình phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các quan hệ hợp tác quốc tế, liên kết, liên thông về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, tài sản, các nguồn vốn theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý tổ chức, biên chế theo quy định của Bộ Công nghiệp.

12. Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở trong Trường; bảo vệ tài sản, bí mật quốc gia, xây dựng, thực hiện các quy chế, biện pháp bảo hộ, an toàn lao động.

13. Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **VI. TÂM NHÌN, SỨ MẠNG**

### **Tâm nhìn - 2020**

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh phấn đấu trở thành cơ sở đào tạo tiên tiến, hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước và trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học, kỹ thuật công nghệ phục vụ các yêu cầu phát triển của Việt Nam và khu vực

### **Sứ mạng – 2015**

Xây dựng môi trường văn hóa, thân thiện, nhân văn trong nền kinh tế tri thức. Áp dụng công nghệ tiên tiến trong dạy – học, tạo cơ hội để người học tự học suốt đời. Cung ứng các dịch vụ giáo dục chất lượng cao theo quy luật kinh tế thị trường, đáp ứng ngày càng cao yêu cầu nguồn nhân lực của xã hội, đảm bảo sự phát triển bền vững của Trường và Xã hội.

## **VII. CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG – 2013**

1. Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao về chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, các kỹ năng tác nghiệp, tư duy, giao tiếp, làm việc theo nhóm trong nền kinh tế tri thức vì lợi ích cộng đồng và xã hội.
2. Tiếp cận các dịch vụ giáo dục khu vực và thế giới, đào tạo theo hệ thống tín chỉ, cải tiến liên tục chương trình, phương pháp dạy-học và cách quản lý của trường.
3. Áp dụng công nghệ thông tin vào dạy – học, vào quản lý hướng tới yêu cầu (nhu cầu và mong đợi) của người học, người sử dụng lao động và xã hội.
4. Thường xuyên cải thiện đời sống của giáo viên và cán bộ viên chức trong trường, phát huy mọi tiềm năng và sự cống hiến của tất cả các thành viên, xây dựng trường thành một tập thể trong sạch, minh bạch, vững mạnh, gia tăng vị thế cạnh tranh của Trường trong khu vực và trên thế giới.

## **VIII. MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG 2 NĂM 2010 VÀ 2011**

1. Chương trình đào tạo các ngành/học phần, hàng năm được xem xét, cải tiến phù hợp với yêu cầu hội nhập và phát triển. Vòng đời chương trình ngành học/học phần, các bậc học của trường không quá 3 năm.
2. 100% các học phần (bậc cao đẳng) có đề cương chi tiết được phê duyệt trước khi giảng.
3. 60% Giảng viên của trường đăng ký và tiến hành cải tiến phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm.
4. 80% các yêu cầu của HSSV được giải quyết theo cơ chế một cửa, đúng hạn như trường đã cam kết.
5. Từ năm học 2010-2011 tổ chức đào tạo theo học chế tín chỉ các bậc học của trường.
6. 75% giảng viên của trường có tham gia nghiên cứu khoa học.

7. Mức hài lòng của HSSV về giảng dạy là 75%.
8. Mức thu nhập hàng năm của giáo viên của CBGVNV tăng trung bình 15%.  
Mức hài lòng của GV, CBVC và HSSV về hoạt động của các đơn vị trong trường là 70%.
9. Mức đáp ứng yêu cầu chất lượng đào tạo đối với người sử dụng lao động 65%.
10. Được công nhận chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong năm học 2010-2011.

## **IX. CAM KẾT THỰC HIỆN**

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh cam kết xây dựng một môi trường đào tạo văn hóa – hiện đại, mang đến cho HSSV những kiến thức, nghề nghiệp và thái độ làm việc cầu tiến và đầy bản lĩnh. Nhà trường quyết tâm thực hiện đúng chuẩn đầu ra mà trường đã công bố.

BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP  
THỰC PHẨM TP.HỒ CHÍ MINH

Số: / QĐ- TCNTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy định về chuẩn đầu ra**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 06/2001/QĐ-BCN ngày 07/02/2001 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quy chế Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/05/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chuẩn đầu ra bậc cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp của Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định áp dụng cho các ngành đào tạo bậc cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp từ năm học 2009-2010 của trường và có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các đơn vị và các cá nhân trong trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

**HIỆU TRƯỞNG**  
**(Đã ký)**  
**Phạm Khôi**

- Đảng ủy, BGH;
- Như điều 2;
- Lưu: VT, TCHC.

## **QUY ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

### **NGÀNH CÔNG NGHỆ NHIỆT LẠNH**

#### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển và xét tuyển.

#### **Kiến thức:**

- Có hiểu biết về triết học Mác – Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Có kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội có thể thực hiện việc tự học tập nâng cao kiến thức và tiếp thu các kiến thức ở bậc học hoàn chỉnh Đại học và cao hơn.

- Có kiến thức nền tảng cơ bản về ngành Công nghệ Cơ khí.

- Có kiến thức lý thuyết chuyên ngành về kỹ thuật Điện – Lạnh và Nhiệt cơ bản (điều hòa không khí, kỹ thuật lạnh dân dụng và lạnh công nghiệp và kỹ thuật sấy cơ bản).

- Có kiến thức thực tiễn về các thiết bị ngành lạnh dân dụng, lạnh công nghiệp và điều hòa không khí.

- Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật điện để có thể thiết kế, điều khiển, sửa chữa được các mạch điện cơ bản ứng dụng trong thiết bị ngành thiết bị lạnh và điều hòa không khí.

- Có kiến thức về ngoại ngữ chuyên ngành để tiếp cận cũng như đọc – hiểu được tài liệu, thông tin chuyên ngành Nhiệt lạnh một cách tương đối.

- Có kiến thức quản lý sản xuất.

- Đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương.
- Đạt trình độ A về tin học ứng dụng, sử dụng thành thạo các phần mềm Autocad.

**Kỹ năng:**

- Có khả năng tự đào tạo để hoàn thiện về lý thuyết và thực tiễn.
- Có kỹ năng thiết kế, chế tạo, lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị, hệ thống thiết bị của chuyên ngành Công nghệ Nhiệt – Lạnh cơ bản.
- Biết chuẩn đoán sự cố kỹ thuật, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị và các dịch vụ kỹ thuật ngành Nhiệt – Lạnh cơ bản.
- Có kỹ năng cải tiến để nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị ngành nhiệt lạnh cơ bản.
- Có kỹ năng giao tiếp, diễn đạt, trình bày các vấn đề chuyên môn trước nhóm, trước tập thể khi làm.

**Thái độ:**

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng.
- Có tác phong công nghiệp.
- Có khả năng phối hợp và làm việc theo nhóm.

**Vị trí làm việc khi ra trường:**

- Các Công ty điện lạnh, nhà máy chế biến thực phẩm, nhà máy dệt, nhà máy đông lạnh thủy hải sản, nhà máy đường, nhà máy sản xuất nhựa, xí nghiệp dược phẩm, các nhà máy nhiệt điện, các nhà máy sản xuất giấy, các cao ốc văn phòng.
- Bộ phận cơ điện lạnh của các nhà hàng, khách sạn, các siêu thị, cảng, sân bay, các Công ty thiết kế ngành xây dựng, ngành kỹ thuật Nhiệt lạnh.

**NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ**

**Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
- Hình thức: Thi tuyển và xét tuyển.

**Kiến thức:**

- Có hiểu biết về triết học Mác – Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Có kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội có thể thực hiện việc tự học tập nâng cao kiến thức và tiếp thu các kiến thức ở bậc học hoàn chỉnh Đại học và cao hơn.

- Kiến thức nền tảng về ngành điện-điện tử với các môn học: Kỹ thuật điện, Mạch điện, an toàn lao động, Thiết bị điện, linh kiện điện tử, mạch điện tử, Kỹ thuật sung, kỹ thuật số,...

- Kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành công nghệ Điện-Điện tử và kiến thức chuyên sâu về Điện-Điện tử. Biết tính toán, thiết kế hệ thống điện, điện tử lập quy trình công nghệ lắp đặt hệ thống điện, mạch điện,...

- Có kiến thức về ngoại ngữ chuyên ngành để tiếp cận cũng như đọc – hiểu được tài liệu, thông tin chuyên ngành Điện – Điện tử một cách tương đối.

- Có kiến thức quản lý sản xuất.

- Đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương.

- Đạt trình độ A về tin học ứng dụng, sử dụng thành thạo các phần mềm

**Kỹ năng:**

– Sinh viên có kiến thức khoa học đại cương và cơ sở đủ để nắm vững kiến thức chuyên ngành thuộc lĩnh vực ngành kỹ thuật điện tử.

– Sinh viên có kiến thức chuyên môn vững vàng và có kỹ năng thực hành nghề thành thạo về lĩnh vực ngành kỹ thuật điện tử. Cụ thể:

+ Biết tổ chức và điều hành sản xuất.

+ Biết tính toán, kiểm tra và lựa chọn công nghệ phù hợp với thiết bị và điều kiện sản xuất của đơn vị.

+ Biết sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.

+ Có khả năng phát hiện và giải quyết những sự cố thông thường trong sản xuất.

+ Có khả năng tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn thuộc lĩnh vực ngành kỹ thuật điện tử.

– Có thể làm việc hoặc tham gia công tác quản lý tại các đơn vị thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện tử.

– Có đủ kiến thức để học tích lũy đồng thời các môn học của ngành kỹ thuật điện tử và các môn học của các ngành khác thuộc hệ cao đẳng, như ngành kỹ thuật điện, nhiệt – điện lạnh, cơ khí... Mặt khác, sinh viên cũng có đủ kiến thức để học liên thông chương trình đào tạo kỹ sư kỹ thuật điện tử .

### **Thái độ:**

– Sinh viên có hiểu biết và tự hào về truyền thống yêu nước của dân tộc, về định hướng xã hội chủ nghĩa; nắm vững chính trị và pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; sẵn sàng cống hiến sức lực và trí tuệ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

– Sinh viên có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp; có tính trung thực và lòng yêu nghề, có tinh thần cầu thị và có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn về ngành kỹ thuật điện tử; có tác phong lao động công nghiệp (giữ kỷ luật, tuân thủ kỹ thuật, năng động, sáng tạo, đảm bảo năng suất cao và chất lượng tốt ...).

### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:**

+ Giám đốc kỹ thuật

+ Công nhân điện, điện tử

+ Lắp ráp sửa chữa được các mạch điện thông dụng

+ Làm việc tại các nhà máy sản xuất thiết bị điện tử gia dụng: sản xuất ampli, đầu đĩa, tivi, ổn áp v. v...

+ Tham gia vào các dây chuyền sản xuất thiết bị điện tử gia dụng

+ Làm việc ở các khâu kỹ thuật: cân chỉnh và sửa chữa thiết bị điện tử

+ Điều khiển dây chuyền hoạt động sản xuất tại các nhà máy thông qua máy vi tính

+ Lắp đặt các tủ điều khiển tự động trong công nghiệp

+ Đi các công trình, nhà xư

## NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển và xét tuyển.

### **Kiến thức:**

- Kiến thức chung: có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên, để tiếp thu kiến thức, giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập, nâng cao trình độ.
- Kiến thức chuyên ngành : Có kiến thức khoa học đại cương và kiến thức cơ sở ngành đủ để tiếp thu kiến thức chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương;
- Đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

### **Kỹ năng :**

- + Biết xây dựng, tổ chức và điều hành sản xuất - kinh doanh một doanh nghiệp nhỏ.
- + Lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch bán hàng, kế hoạch marketing,....
- + Khảo sát, nghiên cứu thị trường để đề ra các kế hoạch và chương trình hành động liên quan đến thị trường: như quảng cáo, khuyến mại, bán hàng...
- + Thiết kế, khai thác và quản lý hệ thống phân phối sản phẩm của doanh nghiệp.
- + Dự báo được tình hình hoạt động sản xuất - kinh doanh theo xu hướng biến động của thị trường.

### **Thái độ :**

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức, kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp
- Ý thức cộng đồng và tác phong trong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp

#### **Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**

– Có thể làm việc hoặc tham gia công tác quản lý tại các đơn vị thuộc lãnh vực Quản trị kinh doanh.

- Đảm nhận các công việc quản trị trong các doanh nghiệp, hành chính sự nghiệp hoặc các tổ chức kinh tế - xã hội.

## **NGÀNH KẾ TOÁN**

#### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
- Hình thức: Thi tuyển và xét tuyển.

#### **Kiến thức:**

- Kiến thức chung: có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên, để tiếp thu kiến thức, giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập, nâng cao trình độ.
- Kiến thức chuyên ngành : có kiến thức cơ bản về chuyên môn kế toán, tổ chức, quản lý, điều hành phòng kế toán trong cơ quan doanh nghiệp.

Kiến thức bổ trợ: - Đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

#### **Kỹ năng :**

- Có kiến thức cơ bản về kế toán
- Có khả năng tổ chức, điều hành, quản lý

- Biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác kế toán.
- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm

**Thái độ :**

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức, kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp
- Ý thức cộng đồng và tác phong trong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp

**Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**

- Đảm nhiệm công việc của trưởng phòng kế toán, kế toán viên, cán bộ quản lý về kế toán tài chính trong các tổ chức kinh tế, chính trị và xã hội.
- Làm việc trong phòng kế toán, phòng tài chính, phòng kinh doanh, kiểm toán,...ở tất cả các loại hình doanh nghiệp, cơ quan hành chính, sự nghiệp và các tổ chức kinh tế-xã hội.

## **NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**

**Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
- Hình thức: Thi tuyển và xét tuyển.

**Kiến thức:**

Sinh viên ngành kỹ thuật môi trường được trang bị đầy đủ kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu kiểm soát ngăn ngừa ô nhiễm, xử lý chất thải bảo vệ môi trường của công nghiệp và xã hội.

Kiến thức bổ trợ: - Đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương; Đạt trình độ A tin học ứng dụng.

**Kỹ năng:**

Sau khi hoàn thành chương trình môn học ngành Kỹ thuật môi trường học viên có khả năng thiết kế công nghệ, tổ chức thi công, vận hành các công trình xử lý nước

thải, khí thải và chất thải rắn; các công trình cấp nước sạch cho mục đích sản xuất và dân dụng, có khả năng phát triển ứng dụng công nghệ môi trường trong sản xuất và đời sống dân dụng, tổ chức thực hiện quan trắc chất lượng môi trường, áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn trong các cơ sở sản xuất nông công nghiệp.

### **Thái độ:**

Kỹ thuật viên môi trường là người có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, có sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp ngành kỹ thuật môi trường, học viên có thể đảm trách công tác về bảo vệ môi trường tại các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất về việc: thiết kế công nghệ, tổ chức thi công, vận hành các công trình xử lý nước thải, khí thải và chất thải rắn, các công trình cấp nước sạch hay làm việc tại các Viện, các trung tâm ứng dụng, triển khai công nghệ môi trường và các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

## **NGÀNH: CÔNG NGHỆ SINH HỌC**

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
- Hình thức: Thi tuyển và xét tuyển.

### **Kiến thức:**

Cử nhân cao đẳng Công nghệ sinh học được trang bị đầy đủ kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành, ví dụ các kiến thức về sinh học đại cương, sinh hóa, sinh học phân tử, di truyền và kỹ thuật gene, nuôi cấy tế bào động thực vật, thủy canh, quá trình và thiết bị công nghệ sinh học, các quá trình lên men.

Kiến thức bổ trợ: - Đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương;  
Đạt trình độ A tin học ứng dụng.

**Kỹ năng:**

Sau khi hoàn thành chương trình học, Cử nhân cao đẳng Công nghệ sinh học có khả năng tổ chức và điều hành sản xuất, nắm bắt, khai thác và phát triển công nghệ truyền thống, áp dụng được công nghệ hiện đại trong thực tiễn sản xuất của ngành Công nghệ Sinh học, tính toán, kiểm tra, lựa chọn được công nghệ và thiết bị phù hợp với điều kiện sản xuất của đơn vị, sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị, phát hiện và giải quyết được những sự cố thông thường trong sản xuất. Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm, ngoại ngữ và tin học cũng là những yếu tố kỹ năng của ngành học.

**Thái độ:**

Cử nhân cao đẳng công nghệ sinh học là người có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, có sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp, Cử nhân cao đẳng CNSH có thể làm việc được ở các vị trí vận hành sản xuất, thiết bị, quản lý giám sát sản xuất, nhân viên phòng thí nghiệm, kiểm tra chất lượng sản phẩm. Cử nhân cao đẳng CNSH có thể làm việc trong các cơ sở nghiên cứu, thực nghiệm và các lĩnh vực liên quan với công nghệ sinh học như viện nghiên cứu, trung tâm sản xuất giống, nuôi cấy mô. Cử nhân cao đẳng CNSH cũng có thể làm việc ở các phòng, khoa xét nghiệm của các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh.

## **NGÀNH: CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ**

**Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
- Hình thức: Thi tuyển và xét tuyển.

### **Kiến thức:**

- \* Kiến thức chung: có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội, khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.
- \* Kiến thức chuyên ngành: có kiến thức nền tảng về ngành công nghệ cơ khí và kiến thức chuyên sâu về ngành công nghệ chế tạo máy như tính toán thiết kế quy trình công nghệ gia công các chi tiết máy và quy trình lắp ráp các sản phẩm cơ khí,...
- \* Kiến thức bổ trợ: đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

### **Kỹ năng:**

- + Biết tổ chức và điều hành sản xuất.
  - + Kế thừa, khai thác và phát triển công nghệ truyền thống, áp dụng được công nghệ hiện đại trong thực tiễn sản xuất của ngành Công nghệ cơ khí.
  - + Tính toán, kiểm tra, lựa chọn được công nghệ và thiết bị phù hợp với điều kiện sản xuất của đơn vị.
  - + Sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.
  - + Phát hiện và giải quyết được những sự cố thông thường trong sản xuất.
- Có khả năng tự bồi dưỡng và nâng cao trình độ.
- Có đủ kiến thức để học liên thông lên đại học cùng ngành ở các trường trong nước và khu vực.

### **Thái độ:**

Sinh viên có hiểu biết và tự hào về truyền thống yêu nước của dân tộc, về định hướng xã hội chủ nghĩa; nắm vững chính trị và pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; sẵn sàng cống hiến sức lực và trí tuệ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sinh viên có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp; có tính trung thực và lòng yêu nghề; có tinh thần cầu thị và có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn

**Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:**

- + Chế tạo máy
- + Thiết kế bản vẽ
- + Điều hành sản xuất
- + Giám đốc kỹ thuật
- + Trực tiếp sản xuất

Tại các phân xưởng, nhà máy cơ khí.

## **NGÀNH: CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN THỦY SẢN**

**Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức: Thi tuyển và xét tuyển

**Kiến thức:**

- Kiến thức chung: có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội, khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

- Kiến thức chuyên ngành: có kiến thức nền tảng và kiến thức chuyên sâu về ngành công nghệ chế biến, bảo quản thủy sản; vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Kiến thức bổ trợ: đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

**Kỹ năng:**

Sinh viên có kiến thức chuyên môn vững vàng và có kỹ năng thực hành nghề thành thạo về lĩnh vực công nghệ chế biến thủy sản. Cụ thể:

- + Biết tổ chức và điều hành sản xuất.

+ Biết khai thác, kế thừa và phát triển công nghệ truyền thống; biết áp dụng công nghệ hiện đại trong lãnh vực chế biến thủy sản; thực hiện được các quá trình công nghệ cơ bản của ngành thủy sản.

+ Biết tính toán, kiểm tra và lựa chọn công nghệ phù hợp với thiết bị và điều kiện sản xuất của đơn vị.

+ Biết sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.

+ Có khả năng phát hiện và giải quyết những sự cố thông thường trong sản xuất.

+ Có khả năng tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn thuộc lãnh vực công nghệ chế biến thủy sản.

### **Thái độ:**

Sinh viên có hiểu biết và tự hào về truyền thống yêu nước của dân tộc, về định hướng xã hội chủ nghĩa; nắm vững chính trị và pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; sẵn sàng cống hiến sức lực và trí tuệ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sinh viên có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp; có tính trung thực và lòng yêu nghề; có tinh thần cầu thị và có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn về công nghệ chế biến thủy sản có tác phong lao động công nghiệp (giữ kỷ luật, tuân thủ kỹ thuật, năng động, sáng tạo, đảm bảo năng suất cao và chất lượng tốt ...).

### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:**

+ Cán bộ kiểm soát chất lượng sản phẩm (QC: Quality Controller)

+ Trưởng bộ phận QC

+ Cán bộ phòng phân tích vi sinh

+ Điều hành sản xuất, tổ trưởng sản xuất

+ Quản đốc phân xưởng

+ Giám đốc kỹ thuật

+ Công nhân chế biến thủy sản

## **NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM**

**Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển và xét tuyển.

**Kiến thức:**

- Có hiểu biết về Triết học Mác – Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Có kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội có thể thực hiện được việc tự học tập nâng cao kiến thức và tiếp thu các kiến thức ở bậc học hoàn chỉnh Đại học và cao hơn.

- Có kiến thức nền tảng cơ bản về ngành Công nghệ Thực phẩm.

- Biết tổ chức và điều hành sản xuất.

- Có kiến thức về ngoại ngữ chuyên ngành để tiếp cận cũng như đọc – hiểu được tài liệu, thông tin chuyên ngành Công nghệ Thực phẩm tương đương 300 điểm TOEIC; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

**Kỹ năng:**

- Sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.

- Phát hiện và giải quyết được những sự cố thông thường trong sản xuất.

- Tính toán, kiểm tra, lựa chọn được công nghệ và thiết bị phù hợp với điều kiện sản xuất của đơn vị.

- Kế thừa, khai thác và phát triển công nghệ truyền thống, áp dụng được công nghệ hiện đại trong thực tiễn sản xuất của ngành Công nghệ Thực phẩm.

- Có kỹ năng giao tiếp, diễn đạt, trình bày các vấn đề chuyên môn trước nhóm, tập thể khi làm việc.

**Thái độ:**

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng.

- Có tác phong công nghiệp

- Có khả năng phối hợp và làm việc theo nhóm

**Vị trí làm việc khi ra trường**

- Các Công ty, nhà máy, xưởng chế biến thực phẩm, xí nghiệp.

- Kiểm tra các chỉ tiêu về thực phẩm....

## **NGHÀNH VIỆT NAM HỌC (Hường dẫn du lịch)**

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển và xét tuyển.

### **Kiến thức:**

- Có hiểu biết về Triết học Mác – Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Có kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội có thể thực hiện được việc tự học tập nâng cao kiến thức và tiếp thu các kiến thức ở bậc học hoàn chỉnh Đại học và cao hơn.
- Có kiến thức nền tảng cơ bản về ngành Việt Nam học
- Có khả năng tự bồi dưỡng và nâng cao trình độ.
- Kiến thức bổ trợ: đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

### **Kỹ năng:**

- Có thể vận dụng vào thực tiễn hoạt động du lịch Việt Nam và có khả năng tiếp cận kiến thức công nghệ mới thuộc chuyên ngành Hướng dẫn du lịch
- Có khả năng đảm nhiệm các công việc tại các công ty du lịch, khách sạn, bảo tàng.
- Có khả năng hướng dẫn, tổ chức và điều hành chương trình du lịch, xử lý được các tình huống xảy ra trong chuyến đi Tour của khách.
- Có kỹ năng giao tiếp, diễn đạt, trình bày các vấn đề chuyên môn trước nhóm, tập thể khi làm việc.

**Thái độ:**

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng.
- Có tác phong công nghiệp
- Có khả năng phối hợp và làm việc theo nhóm

**Vị trí làm việc khi ra trường**

- Các Công ty du lịch, nhà hàng, khách sạn
- 

## NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY

**Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển và xét tuyển

**Kiến thức:**

- Có hiểu biết về triết học Mác – Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Có kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội có thể thực hiện việc tự học tập nâng cao kiến thức và tiếp thu các kiến thức ở bậc học hoàn chỉnh Đại học và cao hơn.

Sinh viên có kiến thức khoa học đại cương và cơ sở đủ để nắm vững kiến thức chuyên ngành thuộc lĩnh vực công nghệ may và thiết kế thời trang.

Sinh viên có kiến thức cơ bản và kỹ năng trong ngành May và Thiết kế thời trang.  
Cụ thể:

- + Biết thiết kế, sáng tác mẫu và thực hiện các loại trang phục.
- + Biết thực hiện tất cả các công việc của phòng kỹ thuật: thiết kế, nháy cỡ, giác sơ đồ. Biết lập các loại tài liệu: tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức nguyên phụ liệu, qui trình cắt, qui trình may, thiết kế chuyên.
- + Biết xây dựng qui trình công nghệ sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất của doanh nghiệp.

- + Nắm được các kiến thức cơ bản về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp
- + Biết sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.
- + Biết tổ chức và điều hành sản xuất tại các nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành Công nghệ May và Thiết kế thời trang
- + Biết khai thác, kế thừa và phát triển công nghệ truyền thống; biết áp dụng công nghệ hiện đại trong lãnh vực may.
- + Biết khai thác, kế thừa và phát triển công nghệ truyền thống; biết áp dụng công nghệ hiện đại trong lãnh vực may.

### **Kỹ năng thực hành**

- + Thực hiện thiết kế sáng tác mẫu, may sản phẩm đúng yêu cầu kỹ thuật.
- + Thực hiện các công việc chuẩn bị sản xuất (xây dựng: tiêu chuẩn kỹ thuật, qui trình cắt, qui trình may, giác sơ đồ, thiết kế chuyển may, bố trí mặt bằng nhà xưởng,...).
- + Thực hiện các công việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, theo dõi đơn hàng suốt quá trình sản xuất

### **Trình độ và khả năng**

- Có kiến thức về ngoại ngữ chuyên ngành để tiếp cận cũng như đọc – hiểu được tài liệu, thông tin chuyên ngành một cách tương đối.
- Có kiến thức quản lý sản xuất.
- Đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương.
- Đạt trình độ A về tin học ứng dụng, sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế trong ngành may.
- Có đủ kiến thức để học liên thông lên đại học cùng ngành tại các trường đại học như đại học Sư phạm Kỹ thuật, đại học Công nghiệp, đại học Bách khoa thành phố hồ chí minh.

### **Thái độ:**

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng
- Có tác phong công nghiệp.
- Có khả năng phối hợp và làm việc theo nhóm.

### **Vị trí làm việc khi ra trường**

Các Công ty May, Công ty liên doanh, .....

Có khả năng đảm nhiệm tổ trưởng sản xuất, trưởng ca sản xuất

Có khả năng thiết kế, sáng tác mẫu và thực hiện các loại trang phục.

## NGÀNH CÔNG NGHỆ GIÀY

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển và xét tuyển

### **Kiến thức**

Có hiểu biết về triết học Mác – Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Có kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội có thể thực hiện việc tự học tập nâng cao kiến thức và tiếp thu các kiến thức ở bậc học hoàn chỉnh Đại học và cao hơn.

– Nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước vào lĩnh vực phát triển ngành Giày.

– Có kiến thức khoa học đại cương và kiến thức cơ sở ngành đủ để tiếp thu kiến thức ngành Công nghệ giày.

– Có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong lao động công nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp.

– Có tinh thần xây dựng và phát triển ngành Giày của Việt Nam.

– Có ý thức bảo vệ của công, bảo vệ môi trường và tài sản của nhà nước.

–

– Có kiến thức chuyên môn vững vàng và kỹ năng thực hành, cụ thể là:

+ Biết tổ chức và điều hành sản xuất.

+ Kế thừa, khai thác và phát triển công nghệ truyền thống, áp dụng được công nghệ hiện đại trong thực tiễn sản xuất của ngành Công nghệ Giày

+ Tính toán, kiểm tra, lựa chọn được công nghệ và thiết bị phù hợp với điều kiện sản xuất của đơn vị.

- + Sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.
- + Phát hiện và giải quyết được những sự cố thông thường trong sản xuất.
- Có khả năng tự bồi dưỡng và nâng cao trình độ.

### **Kỹ năng thực hành**

- + Thực hiện thiết kế sáng tác mẫu, may sản phẩm đúng yêu cầu kỹ thuật.
- + Thực hiện các công việc chuẩn bị sản xuất (xây dựng: tiêu chuẩn kỹ thuật, qui trình cắt, qui trình may, giác sơ đồ, thiết kế chuyển may, bố trí mặt bằng nhà xưởng,...).
- + Thực hiện các công việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, theo dõi đơn hàng suốt quá trình sản xuất

### **Trình độ và khả năng**

- Có khả năng đảm nhiệm tổ trưởng sản xuất, trưởng ca sản xuất
- Có khả năng thiết kế, sáng tác mẫu và thực hiện các loại giày.
- Có kiến thức về ngoại ngữ chuyên ngành để tiếp cận cũng như đọc – hiểu được tài liệu, thông tin chuyên ngành một cách tương đối.
- Có kiến thức quản lý sản xuất.
- Đạt trình độ tiếng Anh 350 điểm TOEIC hoặc tương đương.
- Đạt trình độ A về tin học ứng dụng, sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế trong ngành giày.
- Có đủ kiến thức để học liên thông lên đại học cùng ngành ở các trường trong nước và khu vực.

### **Thái độ:**

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng
- Có tác phong công nghiệp.
- Có khả năng phối hợp và làm việc theo nhóm.

### **Vị trí làm việc khi ra trường**

Các Công ty Giày Việt Nam, Công ty liên doanh, .....

Có khả năng đảm nhiệm tổ trưởng sản xuất, trưởng ca sản xuất

Có khả năng thiết kế, sáng tác mẫu và thực hiện các loại trang phục.

## NGHÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức tuyển sinh: thi tuyển và xét tuyển.

### **Kiến thức:**

- Có hiểu biết các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học Xã hội & Nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; Có sức khỏe tốt đáp ứng được yêu cầu công việc cũng như xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Có kiến thức cơ bản về toán học và Khoa học Tự nhiên, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
- Có trình độ tiếng Anh tương đương B Quốc gia hoặc TOEIC từ 250 điểm trở lên.
- Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành làm nền tảng cho việc học các kiến thức cao hơn và sâu hơn.
- Có kiến thức chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động về CNTT. Sinh viên nắm vững: Lập trình quản lí, lập trình web, quản trị mạng, biết cách phân tích thiết kế một hệ thống thông tin cho các sản phẩm phần mềm của đơn vị...

### **Kỹ năng:**

- Làm việc tại các công ty phần mềm, thiết kế quản trị mạng tại các công ty và xí nghiệp, giảng dạy tin học tại các trường phổ thông và trung tâm tin học.
- Có kỹ năng giao tiếp, diễn đạt, trình bày các vấn đề chuyên môn trước nhóm, tập thể khi làm việc.

### **Thái độ:**

- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, có khả năng làm việc nhóm.
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề trong ngành CNTT.

#### **Vị trí làm việc khi ra trường**

- Các công ty phần mềm, các công ty tư vấn và thiết kế giải pháp: mạng, phần mềm; các công ty lắp ráp, phân phối thiết bị tin học, bộ phận vận hành và phát triển CNTT của các doanh nghiệp, nhà máy, trường học, ngân hàng, ...

## **CHUẨN ĐẦU RA**

### **CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP**

#### **NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**

##### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức: Xét tuyển

##### **Kiến thức:**

Học sinh ngành kỹ thuật môi trường được trang bị đầy đủ kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu kiểm soát ngăn ngừa ô nhiễm, xử lý chất thải bảo vệ môi trường của công nghiệp và xã hội.

Kiến thức bổ trợ: - Đạt trình độ tiếng Anh 300 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

##### **Kỹ năng:**

Sau khi hoàn thành chương trình môn học ngành Kỹ thuật môi trường học viên có khả năng thiết kế công nghệ và lựa chọn thiết bị xử lý chất thải, tổ chức thi công, vận hành thành thạo các công trình xử lý nước thải, khí thải và chất thải rắn; các công trình cấp nước sạch cho mục đích sản xuất và dân dụng, có khả năng phát triển ứng dụng công nghệ môi trường trong sản xuất và đời sống dân dụng, thực hiện lấy mẫu,

phân tích chất lượng môi trường đất, nước và không khí; áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn để giảm thiểu chất thải trong các cơ sở sản xuất nông công nghiệp.

### **Thái độ:**

kỹ thuật viên chuyên ngành kỹ thuật môi trường là người có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, có sức khỏe tốt để tham gia công tác bảo vệ môi trường, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp ngành kỹ thuật môi trường, học viên có thể tham gia công tác về bảo vệ môi trường tại các nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất về việc: thiết kế công nghệ, lựa chọn thiết bị xử lý chất thải, tổ chức thi công, trực tiếp vận hành các công trình xử lý nước thải, khí thải và chất thải rắn, các công trình cấp nước sạch: nước tinh khiết, nước đóng chai hay làm việc tại các Viện, các trung tâm phân tích môi trường, trung tâm ứng dụng, triển khai công nghệ môi trường và các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

## **NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC**

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức: Xét tuyển

### **Kiến thức**

Sau khi hoàn thành chương trình học, người học trung cấp Công nghệ sinh học có khả năng tổ chức và điều hành sản xuất, nắm bắt, khai thác và phát triển công nghệ truyền thống, áp dụng được công nghệ hiện đại trong thực tiễn sản xuất của ngành Công nghệ Sinh học, tính toán, kiểm tra, lựa chọn được công nghệ và thiết bị phù hợp với điều kiện sản xuất của đơn vị, sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị, phát hiện và giải quyết được những sự cố thông thường trong sản xuất. Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm, ngoại ngữ và tin học cũng là những yếu tố kỹ năng của ngành học.

**Kiến thức bổ trợ:** - Đạt trình độ tiếng Anh 300 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

### **Kỹ năng**

Biết tính toán, kiểm tra và lựa chọn công nghệ phù hợp với thiết bị và điều kiện sản xuất của đơn vị; biết sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị; có khả năng phát hiện và giải quyết những sự cố thông thường trong sản xuất.

### **Thái độ**

Đào tạo người lao động có kiến thức và kỹ năng thực hành nghề về lĩnh vực Công nghệ Sinh học ở trình độ trung cấp, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, để người lao động có điều kiện và khả năng tìm việc làm, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của ngành Công nghệ Sinh học.

### **Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể trực tiếp tham gia sản xuất ở tất cả các thành phần kinh tế, các công ty, xí nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, viện, trung tâm nghiên cứu về Công nghệ Sinh học trong và ngoài nước, có khả năng tổ chức, quản lý sản xuất ở phân xưởng sản xuất và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ mới trong Công nghệ Sinh học, có khả năng giúp việc cho kỹ sư thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học.

## **NGÀNH KẾ TOÁN**

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức: Xét tuyển

### **Kiến thức:**

- Kiến thức chung: có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí

Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên, để tiếp thu kiến thức, giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập, nâng cao trình độ.

- Kiến thức chuyên ngành : Học sinh có kiến thức khoa học đại cương và cơ sở đầy đủ để tiếp cận với các kiến thức chuyên ngành Kế toán. Trên cơ sở đó, học sinh lĩnh hội đầy đủ các kiến thức chuyên ngành Kế toán.

Kiến thức bổ trợ: - Đạt trình độ tiếng Anh 300 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

### **Kỹ năng :**

Bên cạnh các kiến thức chuyên ngành, học sinh vận dụng thành thạo các kỹ năng sau:

- + Biết tổ chức, sắp xếp, ghi chép, lưu trữ chứng từ trong hệ thống kế toán của doanh nghiệp;
- + Biết lựa chọn hình thức kế toán phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp;
- + Có khả năng tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực Kế toán.

### **Thái độ :**

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức, kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp
- Ý thức cộng đồng và tác phong trong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp

### **Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**

– Có khả năng đảm nhiệm công việc kế toán trong tất cả các khâu của quá trình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, chính trị.

## **NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành..

- Hình thức: Xét tuyển

**Kiến thức:**

- Kiến thức chung: có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên, để tiếp thu kiến thức, giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập, nâng cao trình độ.
- Kiến thức chuyên ngành : Học sinh có kiến thức khoa học đại cương và cơ sở đầy đủ để tiếp cận với các kiến thức chuyên ngành Quản trị kinh doanh. Trên cơ sở đó, học sinh lĩnh hội đầy đủ các kiến thức chuyên ngành Quản trị kinh doanh.

Kiến thức bổ trợ: - Đạt trình độ tiếng Anh 300 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

**Kỹ năng :**

Bên cạnh các kiến thức chuyên ngành, học sinh vận dụng thành thạo các kỹ năng sau:

+ Biết tổ chức, sắp xếp các công việc tại các phân xưởng của doanh nghiệp. Đồng thời, biết xác định được mục tiêu và lập kế hoạch để đạt được mục tiêu của công việc nói riêng và của doanh nghiệp nói chung;

+ Có khả năng tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh. Đồng thời, học sinh cũng có đủ kiến thức để học liên thông chương trình cử nhân Cao đẳng hay cử nhân Đại học.

**Thái độ :**

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức, kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp
- Ý thức cộng đồng và tác phong trong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp

-

**Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:**

- Có khả năng đảm nhiệm tổ trưởng sản xuất, trưởng ca sản xuất.

## **NGÀNH CƠ KHÍ SỬA CHỮA**

**- Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành..
- Hình thức: Xét tuyển

**- Kiến thức:**

- Kiến thức giáo dục đại cương : 23 tín chỉ
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp : 81 tín chỉ

**- Kỹ năng:**

- + Biết tổ chức và điều hành sản xuất.
- + Kế thừa, khai thác và phát triển công nghệ truyền thống, áp dụng được công nghệ hiện đại trong thực tiễn sản xuất của ngành cơ khí.
- + Tính toán, kiểm tra, lựa chọn được công nghệ và thiết bị phù hợp với điều kiện sản xuất của đơn vị.
- + Sử dụng, kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị.
- + Phát hiện và giải quyết được những sự cố thông thường trong sản xuất.

-Có khả năng tự bồi dưỡng và nâng cao trình độ.

-Có đủ kiến thức để học liên thông lên cao đẳng cùng ngành ở các trường trong nước

**- Thái độ:**

Sinh viên có hiểu biết và tự hào về truyền thống yêu nước của dân tộc, về định hướng xã hội chủ nghĩa; nắm vững chính trị và pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; sẵn sàng cống hiến sức lực và trí tuệ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sinh viên có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp; có tính trung thực và lòng yêu nghề; có tinh thần cầu thị và có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn

**– Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:**

- + Trưởng ca sản xuất
- + Tổ trưởng sản xuất
- + Thiết kế bản vẽ
- + Điều hành sản xuất
- + Trực tiếp sản xuất

## **NGÀNH KỸ THUẬT NẤU ĂN**

**Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Hình thức: Xét tuyển

**Kiến thức:**

- Có hiểu biết về Triết học Mác – Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Có kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội có thể thực hiện được việc tự học tập nâng cao kiến thức và tiếp thu các kiến thức ở bậc học hoàn chỉnh Đại học và cao hơn.

- Có kiến thức nền tảng cơ bản về ngành Kỹ thuật nấu ăn

- Biết tổ chức và điều hành sản xuất.

- Học sinh được trang bị một khối lượng kiến thức chuyên ngành về lĩnh vực nấu ăn để có thể vận dụng vào thực tiễn sản xuất và có khả năng tiếp cận kiến thức mới thuộc chuyên ngành kỹ thuật nấu ăn.

Kiến thức bổ trợ: Đạt trình độ tiếng Anh 300 điểm TOEIC hoặc tương đương; Trình độ tin học ứng dụng A.

**Kỹ năng:**

- Thành thạo các thao tác kỹ thuật tại các phòng chế biến thực phẩm, bếp ăn của trường, các công ty Suất ăn công nghiệp, các nhà hàng, khách sạn, trường mầm non, trường tiểu học...

- Có kỹ năng giao tiếp, diễn đạt, trình bày các vấn đề chuyên môn trước nhóm, tập thể khi làm việc.

**Thái độ:**

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng.

- Có tác phong công nghiệp

- Có khả năng phối hợp và làm việc theo nhóm

**Vị trí làm việc khi ra trường**

- Các nhà hàng, bếp ăn...

- Có khả năng đảm nhiệm vị trí công nhân chế biến thực phẩm, tổ trưởng sản xuất, trưởng ca sản xuất.

## **NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM**

**Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Hình thức: Xét tuyển

**Kiến thức:**

- Có hiểu biết về Triết học Mác – Lênin, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Có kiến thức cơ bản về toán học, khoa học xã hội có thể thực hiện được việc tự học tập nâng cao kiến thức và tiếp thu các kiến thức ở bậc học hoàn chỉnh Đại học và cao hơn.

- Có kiến thức nền tảng cơ bản về ngành Công nghệ Thực phẩm

- Có khả năng tự bồi dưỡng và nâng cao trình độ.

- Học sinh được trang bị một khối lượng kiến thức chuyên ngành về lĩnh vực chế biến thực phẩm để có thể vận dụng vào thực tiễn sản xuất và có khả năng tiếp cận kiến thức công nghệ mới thuộc chuyên ngành chế biến thực phẩm.

Kiến thức bổ trợ: - Đạt trình độ tiếng Anh 300 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng.

### **Kỹ năng:**

- Thành thạo các thao tác kỹ thuật tại dây chuyền sản xuất chế biến thực phẩm. Có khả năng tổ chức hoặc trực tiếp làm các thí nghiệm thuộc chuyên ngành chế biến thực phẩm theo yêu cầu của cán bộ nghiên cứu tại các trường học, nhà máy, công ty thiết bị, trung tâm kiểm định ...

- Có kỹ năng giao tiếp, diễn đạt, trình bày các vấn đề chuyên môn trước nhóm, tập thể khi làm việc.

### **Thái độ:**

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng.

- Có tác phong công nghiệp

- Có khả năng phối hợp và làm việc theo nhóm

Vị trí làm việc khi ra trường

- Đạt tay nghề tương đương công nhân bậc 3/7.

- Có khả năng đảm nhiệm vị trí công nhân kỹ thuật chế biến thực phẩm, tổ trưởng sản xuất, trưởng ca sản xuất.

## **NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY**

### **Điều kiện tuyển sinh:**

- Theo Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

### **Chính trị tư tưởng**

- Nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước vào lĩnh vực phát triển ngành May và thiết kế thời trang.

– Có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong lao động công nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp.

– Có tinh thần xây dựng và phát triển ngành May và thiết kế thời trang.

Có ý thức bảo vệ của công, bảo vệ môi trường và tài sản của nhà nước.

– **Kiến thức:**

+ Kiến thức đại cương: gồm những kiến thức do bộ giáo dục đào tạo qui định.

+ Kiến thức cơ sở ngành: những kiến cơ bản về vật liệu dệt may, về cơ sở thiết kiến, về mỹ học, về mỹ thuật, ...

+ Kiến thức chuyên ngành: chuyên ngành sẽ định hướng cụ thể theo ngành đào tạo chuyên sâu theo chuyên ngành: Công nghệ may.

○ Kiến thức công nghệ may: công nghệ may các loại sản phẩm, tổ chức sản xuất, quản lý sản xuất, quản lý chất lượng,....

○ Kiến thức về thiết kế: sáng tác mẫu thời trang, tìm hiểu thị trường, xu hướng thời trang quốc tế và trong nước, tổ chức sản xuất và hoạt động kinh doanh...

+ Điều hành sản xuất tại các nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh trong ngành Công nghệ May - Thiết kế thời trang.

+ Có khả năng tham gia đào tạo cán bộ kỹ thuật - công nhân lành nghề.

+ Tự cập nhật kiến thức để nâng cao trình độ phù hợp với yêu cầu công việc.

+ Kiến thức bổ trợ: - Đạt trình độ tiếng Anh 300 điểm TOEIC hoặc tương đương; đạt trình độ A về tin học ứng dụng

– **Kỹ năng thực hành**

+ Thực hiện thiết kế sáng tác mẫu, may sản phẩm đúng yêu cầu kỹ thuật.

+ Thực hiện các công việc chuẩn bị sản xuất (xây dựng: tiêu chuẩn kỹ thuật, qui trình cắt, qui trình may, giác sơ đồ, thiết kế chuyên may, bố trí mặt bằng nhà xưởng,...).

+ Thực hiện các công việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, theo dõi đơn hàng suốt quá trình sản xuất

– **Trình độ và khả năng**

\* Sau đào tạo đạt tay nghề tương đương công nhân bậc 3/6.

\* Có thể sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế trong ngành may.

\* Có khả năng đảm nhiệm tổ trưởng sản xuất, trưởng ca sản xuất

– **Thái độ:**

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức cộng đồng

- Có tác phong công nghiệp.
- Có khả năng phối hợp và làm việc theo nhóm.

BỘ CÔNG THƯƠNG

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo  
của cơ sở giáo dục đại học năm học 2009-2010**

STT	Nội dung	Khóa học/ năm Tốt nghiệp	số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân Loại Tốt nghiệp		
					Loại Xuất sắc	Loại Giỏi	Loại Khá
<b>I</b>	<b>Tổng số</b>		<b>7931</b>				
<b>II</b>	<b>Hệ cao đẳng</b>		<b>5785</b>				
<b>01</b>	<b>Công nghệ Thông tin</b>		<b>539</b>				
		06/2009	229	98			55
		07/2010	121				
		08/2011	189				
<b>02</b>	<b>Điện - điện tử</b>		<b>494</b>				
		06/2009	157	103			58
		07/2010	132				
		08/2011	205				
<b>03</b>	<b>Cơ khí</b>		<b>389</b>				
		06/2009	97	77		2	19
		07/2010	56				
		08/2011	236				
<b>04</b>	<b>Công nghệ Hóa học</b>		<b>387</b>				
		06/2009	140	91		1	44
		07/2010	111				
		08/2011	136				
<b>05</b>	<b>Công Nghệ Thực Phẩm</b>		<b>938</b>				

		06/2009	278	236	1	23	189
		07/2010	181				
		08/2011	479				
<b>06</b>	<b>CN Chế biến &amp; Nuôi trồng Thủy Sản</b>		<b>432</b>				
		06/2009	201	184		6	121
		07/2010	82				
		08/2011	149				
<b>07</b>	<b>Kế Toán</b>		<b>918</b>				
		06/2009	350	308		4	184
		07/2010	114				
		08/2011	454				
<b>08</b>	<b>Công Nghệ Sinh học</b>		<b>293</b>				
		06/2009	95	89		2	62
		07/2010	57				
		08/2011	141				
<b>09</b>	<b>Kỹ Thuật Môi Trường</b>		<b>297</b>				
		06/2009	87	64		1	48
		07/2010	87				
		08/2011	123				
<b>10</b>	<b>Công Nghệ Cắt May</b>		<b>281</b>				
		06/2009	94	85		5	60
		07/2010	65				
		08/2011	122				
<b>12</b>	<b>Công Nghệ Da giày</b>		<b>253</b>				
		06/2009	70	65		2	47
		07/2010	20				
		08/2011	163				
<b>13</b>	<b>Quản Trị Kinh Doanh</b>		<b>342</b>				

		07/2010	120				
		08/2011	222				
<b>14</b>	<b>Việt Nam học</b>		<b>222</b>				
		06/2009	59	58		1	43
		07/2010	63				
		08/2011	100				
<b>III</b>	<b>Trung cấp Chuyên nghiệp</b>		<b>2146</b>				
<b>01</b>	<b>Công nghệ Thông tin</b>		<b>292</b>				
		07/2009	53	23			10
		08/2010	239				
<b>02</b>	<b>Điện - điện tử</b>		<b>124</b>				
		07/2009	25	19			7
		08/2010	99				
<b>03</b>	<b>Cơ khí</b>		<b>78</b>				
		07/2009	27	21			20
		08/2010	51				
<b>04</b>	<b>Công nghệ Hóa học</b>		<b>14</b>				
		07/2009	14	10			9
<b>05</b>	<b>Công Nghệ Thực Phẩm</b>		<b>376</b>				
		07/2009	69	53			27
		08/2010	307				
<b>06</b>	<b>CN Chế biến &amp; Nuôi trồng Thủy Sản</b>		<b>19</b>				
		07/2009	19	13		1	9
<b>07</b>	<b>Kế Toán</b>		<b>914</b>				
		07/2009	177	126		12	63
		08/2010	737				
<b>08</b>	<b>Công Nghệ Sinh học</b>		<b>60</b>				

		07/2009	25	20			12
		08/2010	35				
<b>09</b>	<b>Kỹ Thuật Môi Trường</b>		<b>40</b>				
		08/2010	40				
<b>10</b>	<b>Công Nghệ Cắt May</b>		<b>43</b>				
		07/2009	19	17		4	11
		08/2010	24				
<b>11</b>	<b>Kỹ Thuật Nấu Ăn</b>		<b>132</b>				
		07/2009	36	29			10
		08/2010	96				
<b>13</b>	<b>Quản Trị Kinh Doanh</b>		<b>44</b>				
		07/2009	44	33		4	15
<b>14</b>	<b>Việt Nam học</b>		<b>10</b>				
		07/2009	10	9		2	4

BỘ CÔNG THƯƠNG

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục đại học,  
ngành (chuyên ngành đào tạo...), năm học 2009-2010

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
<b>I</b>	<b>Diện tích đất đai cơ sở đào tạo quản lý sử dụng</b>	ha	35,2635
<b>II</b>	<b>Số cơ sở đào tạo</b>	cơ sở	03
<b>III</b>	<b>Diện tích xây dựng</b>	m <sup>2</sup>	
<b>IV</b>	<b>Giảng đường/phòng học</b>	m <sup>2</sup>	
1	Số phòng học	phòng	165
2	Diện tích	m <sup>2</sup>	18.568
<b>V</b>	<b>Diện tích hội trường</b>	m <sup>2</sup>	1300
<b>VI</b>	<b>Phòng máy tính</b>		
1	Diện tích	m <sup>2</sup>	835
2	Số máy tính sử dụng được	máy tính	637
3	Số máy tính nối mạng ADSL	máy tính	252
<b>VII</b>	<b>Phòng học ngoại ngữ</b>		
1	Số phòng học	phòng	02
2	Diện tích	m <sup>2</sup>	120
3	Số thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng (tên các thiết bị, thông số kỹ thuật, năm sản xuất, nước sx)	Thiết bị	40
<b>VIII</b>	<b>Thư viện</b>		
1	Diện tích	m <sup>2</sup>	477
2	Số đầu sách	quyển	29.542
<b>IX</b>	<b>Phòng thí nghiệm</b>		
1	Diện tích	m <sup>2</sup>	6250
2	Số thiết bị thí nghiệm chuyên dùng	thiết bị	Theo từng chuyên ngành
<b>X</b>	<b>Xưởng thực tập, thực hành</b>		
1	Diện tích	m <sup>2</sup>	5013
2	Số thiết bị thí nghiệm chuyên dùng (tên các thiết bị, thông số kỹ thuật, năm sản xuất, nước sản xuất)	thiết bị	Thống kê theo từng

			chuyên ngành
<b>XI</b>	<b>Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý</b>		
1	Số sinh viên ở trong KTX	sinh viên	400
2	Diện tích	m <sup>2</sup>	808
3	Số phòng	phòng	34
4	Diện tích bình quân/sinh viên	m <sup>2</sup> /sinh viên	2,002
<b>XII</b>	<b>Diện tích nhà ăn sinh viên thuộc cơ sở đào tạo quản lý</b>	m <sup>2</sup>	315
<b>XII</b>	<b>Diện tích nhà văn hóa</b>	m <sup>2</sup>	550
<b>XV</b>	<b>Diện tích sân vận động</b>	m <sup>2</sup>	3000

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2009

Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên và đóng dấu)

**Phạm Khôi**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP. HỒ CHÍ MINH**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên  
của cơ sở giáo dục đại học, năm học 2009-2010**

STT	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Chức danh		Trình độ đào tạo					Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 68)	Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	
	<b>Tổng số giảng viên, cán bộ quản lý và nhân viên</b>											
<b>I</b>	<b>Giảng viên</b>											
1	Khoa Công nghệ Thông tin	25	25	02			01	08	16			
a	Khoa Điện – Điện tử	18	18					08	10			
b	Khoa Cơ khí	23	19	04		03	02	07	11			
2	Khoa Công nghệ Thực phẩm	42	34	08			04	25	13			
a	Khoa Công nghệ sinh học và Kỹ thuật môi trường	15	15				01	04	10			
	Khoa Công nghệ chế biến thủy sản	11	11					03	08			
b	Khoa Công nghệ Hóa học	17						15	01	01		
	Khoa Kinh tế	32	24	08			02	14	16			
	Khoa May-Thiết kế thời trang và da giày	11	11					03	07	01		

3	TT ngoại ngữ	25	17	08			02	09	14			
	Khoa Khoa học Đại cương	30	24	06			01	11	18			
	Khoa Mác Lênin và TT HCM	14	10	04				09	04	01		
<b>II</b>	<b>Cán bộ quản lý và nhân viên</b>											
1	Hiệu trưởng	01	01					01				
2	Phó Hiệu trưởng	03	03			01		01	01			
3	Phòng TCHC	16	08	08				01	04		11	
4	Phòng Đào tạo	08	02					02	05		01	
5	Phòng Tư vấn TS và GTVL	04	01					01	03			
6	Phòng CT HSSV	15	12	03				01	07	02	05	
7	Phòng Tài vụ	07	07						05	01	01	
8	Phòng Quản trị	25	15	10				02	03		20	
9	Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng	06	05	01			01		04		01	
10	TT Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ	05	05				01	01	03			
11	Trung tâm Đào tạo phát triển nguồn NL	04	04					02	02			
	Trung tâm CN Thông tin	05	05					02		03		
12	Trung tâm Thư viện	10	10						04	02	04	
13	Phòng Thí nghiệm	07	07					02	05			

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2009*

**Thủ trưởng đơn vị**

(Đã ký)

**Phạm Khôi**

